

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ QUẢNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2023/QĐCNTTLH

Hà Quảng, ngày 01 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” của chị Trịnh Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1996;

Địa chỉ nơi ĐKKHKT: Xóm S, xã T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng;

Nơi tạm trú và nơi ở hiện nay: Thôn D, phường S, thành phố N, tỉnh Bắc Ninh.

+ *Người bị kiện:* Anh Trịnh Văn D, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Xóm S, xã T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị T và anh Trịnh Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trịnh Thị T và anh Trịnh Văn D xác nhận Anh, Chị có 02 (hai) con chung là cháu Trịnh Kim T sinh ngày 26-4-2011 và cháu Trịnh Ngọc C sinh ngày 16-6-2012. Chị Trịnh Thị T và anh Trịnh Văn D thống nhất sau khi ly hôn giao con chung Trịnh Kim T và Trịnh Ngọc C cho anh Trịnh Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Trịnh Thị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*)/tháng/02 con, thanh toán định kỳ vào ngày 16 hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng được thực hiện từ ngày 16 tháng 3 năm 2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, chị Trịnh Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trịnh Thị T và anh Trịnh Văn D xác nhận Anh, Chị có 01 (một) căn nhà xây cấp 4. Về tài sản chung, chị T để lại căn nhà cho anh D và các con. Chị T và anh D cùng tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trịnh Thị T và anh Trịnh Văn D xác nhận Anh, Chị còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh Thông Nông Cao Bằng số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*), số tiền này vay về để mua bò và làm nhà. Sau khi ly hôn, chị Trịnh Thị T sẽ có trách nhiệm trả 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh Thông Nông Cao Bằng là phần tiền để làm nhà, còn anh Trịnh Văn D sẽ có trách nhiệm trả 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) còn lại.

- Các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Hà Quảng;
- Chi cục THADS huyện Hà Quảng;
- UBND xã Lương Thông, huyện Hà Quảng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Dương Thị Hồng Vân

